

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **63** /2020/HS-PT

Ngày: 06/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Các thẩm phán:* Ông **Nguyễn Văn Tuấn**.

Ông **Võ Đình Phương**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đặng Văn Chiến** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:* Ông **Võ Văn Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 06/8/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2020/TLPT-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Minh D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2020/HS-ST ngày 22/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Minh D - sinh năm 1992 tại Khánh Hòa. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: 139/25 đường Nguyễn Thái Học, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; con ông Nguyễn Minh H (1969) và bà Phan Thị Ngọc L (1972); tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 04/8/2008, Chủ tịch UBND thành phố N ra Quyết định số 5654/QĐ-CT- UBND đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng, chấp hành xong quyết định ngày 05/8/2010; Ngày 13/7/2011, Chủ tịch UBND thành phố N ra Quyết định số 4862/QĐ-CT- UBND về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng. Ngày 20/02/2013, Chủ tịch UBND thành phố N ra Quyết định số 1469/QĐ-CT- UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện 12 tháng, chấp hành xong quyết định vào ngày 16/01/2014; Bản án số 123/HSST ngày 29/3/2016 của Tòa án nhân dân thành phố N đã xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt ngày 26/5/2017 (đã chấp hành xong phần án phí). Hiện nay bị cáo bị áp dụng biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng tháng 8/2019, Trần Thượng Tú và Nguyễn Minh D đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố N và đem tài sản trộm cắp được đến nhà Nguyễn Anh Long Huy tiêu thụ, cụ thể:

- **Vụ thứ nhất**: Khoảng 13 giờ 00 ngày 23/8/2019, Nguyễn Minh D điều khiển xe máy hiệu Attlia màu vàng, biển kiểm soát 79N2-029.54 chở theo Trần Thượng Tú đi loanh quanh trên các tuyến đường của thành phố N, nhằm mục đích tìm ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi đến trước nhà số 07 đường Tô Vĩnh Diện, phường Phương Sài, thành phố N thì cả hai phát hiện xe máy hiệu Air Blade màu đen, biển kiểm soát 79N1-860.48 của chị Dương Thị Trường Chinh đang để trước nhà không có người trông giữ. Lúc này, D đứng cạnh giới còn Tú lén lút đến gần chiếc xe, dùng dụng cụ phá khóa (đoản) mở khóa, khởi động rồi điều khiển xe bỏ chạy. Sau đó D, Tú đem chiếc xe máy Air BLade vừa trộm được đến bán cho anh Nguyễn Long Anh Huy, Huy biết chiếc xe này do D và Tú vừa trộm cắp được nhưng không có tiền mua nên Huy đem chiếc xe này đến Bến xe phía Bắc thành phố N bán cho đối tượng tên Phong (*chưa xác định được lai lịch*) với giá 5.000.000đ, rồi đem tiền về cho Tú. Số tiền này, Tú và D chia nhau sử dụng hết.

- **Vụ thứ hai**: Khoảng 13 giờ 45 ngày 26/8/2019, Nguyễn Minh D tiếp tục điều khiển xe máy Attlia màu vàng, biển kiểm soát 79N2 - 029.54 chở theo Trần Thượng Tú đi trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà anh Lê Hàn thì cả hai phát hiện xe máy hiệu Honda SH màu đen, biển kiểm soát 79N1- 878.93 của anh Hàn đang để phía trước nhà, không người trông giữ. Thấy vậy, D ngồi trên xe Attlia canh giới, Tú lén lút đến gần xe SH, dùng dụng cụ phá khóa (đoản) mở khóa, khởi động rồi điều khiển xe bỏ chạy. Sau đó, cả hai đem chiếc xe vừa trộm được đến nhà Nguyễn Long Anh Huy để bán. Huy biết chiếc xe này do D và Tú vừa trộm được mà có nhưng không đủ tiền mua nên lại đem ra Bến xe phía Bắc thành phố N bán cho đối tượng tên Phong (*chưa xác định được lai lịch*) với giá 13.000.000đ, rồi đem tiền về cho Tú. Khi nhận tiền từ Huy, Tú cho Huy 1.000.000đ, số còn lại Tú và D chia nhau sử dụng hết.

Tại các Biên bản định giá tài sản số 509/HĐĐG và 510/HĐĐG cùng ngày 16/9/2019 đều của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự - UBND thành phố N kết luận: Xe máy Honda SH, biển kiểm soát 79N1 - 878.93 có giá trị là 21.805.000đ; Xe máy Honda Air Blade, biển kiểm soát 79N1 - 860.48 có giá trị là 21.660.000đ.

Bản án số 103/2020/HS-ST ngày 22/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh D 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, buộc bị cáo D và bị cáo Tú liên đới bồi thường cho các bị hại; quyết định về án phí và quyền kháng cáo. Trong vụ án này, các bị cáo Trần Thượng Tú và Nguyễn Long Anh Huy không kháng cáo.

Ngày 08/6/2020 bị cáo Nguyễn Minh D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa nhận định: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã bồi thường cho các bị hại, đây là tình tiết mới nên cần áp dụng cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh D còn trong hạn luật định nên hợp lệ để xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Bản án số 103/2020/HS-ST ngày 22/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã xét xử bị cáo Nguyễn Minh D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo: Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, bất ổn trong quần chúng nhân dân. Mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng là đã tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi kháng cáo, ngày 03/8/2020 bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền bồi thường theo bản án sơ thẩm đã tuyên để bồi thường cho các bị hại (Biên lai thu tiền số AA/2016/0003891 ngày 03/8/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa). Xét thấy đây là tình tiết mới phát sinh nên cần áp dụng để chấp nhận kháng cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh D, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo **Nguyễn Minh D**.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Bị cáo Nguyễn Minh D không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND TP. N;
- VKSND TP. N;
- Công an TP. N;
- Chi cục THADS TP. N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Long